



Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
Tòa Thánh Tây Ninh

BẢN TIN THẾ ĐẠO

Thông tin - Phổ truyền Giáo Lý Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh

Bản Tin Thế Đạo

Số 39 ngày 30-6-2015

Tâm Tình

Thưa quý đồng đạo và thân hữu

Bản Tin Thế Đạo là bản tin được chuyển bằng email đến quý đồng đạo và thân hữu mỗi khi có tin tức Đạo.

Ngoài ra để tham khảo những sách, bài viết về tôn giáo, chính trị, xã hội, giáo dục . . . xin quý đồng đạo và thân hữu vui lòng vào www.banthedao.net

Chúng tôi cũng nhân những lời tâm tỉnh này kính mời quý đồng đạo và thân hữu đóng góp bài vở, tin tức để Bản Tin Thế Đạo và web www.banthedao.net càng ngày càng thêm phong phú về nội dung và có giá trị.

Chúng tôi cũng không quên cảm ơn những soạn giả, tác giả những quyển sách, những bài viết mà chúng tôi có sử dụng phổ biến mà chúng tôi không biết địa chỉ để xin phép. Kính mong quý vị thông cảm và tha thứ.

Chúng tôi xin thành thật cảm ơn quý đồng đạo và thân hữu.

**Bản Tin Thế Đạo &
www.banthedao.net**

Email: banthedao@comcast.net



Núi Bà (Tây Ninh)

TRONG SỐ NÀY

- 1- Thư Mời tham dự Picnic Hè 2015 của Tây Ninh Đồng Hương Hội Bắc CA tổ chức tại Cunningham Park đường White, San Jose, CA ngày 9-8-2015 . . . trang 2
- 2- Tin tức vùng Miền Trung Tennessee trang 3
- 3- Tin Ban Thế Đạo Hải Ngoại trang 4
- 4- Ngũ Đức Lương Châm (Đức Hộ Pháp) trang 5
- 5- Bảy (7) Bài Học (Đức Đạt Lai Lạt Ma) trang 17
- 6- Chúc mừng trang 18
- 7- Cảm tạ trang 19

TÂY-NINH ĐỒNG HƯƠNG HỘI BẮC CALIFORNIA

THƯ MỜI PICNIC HÈ 2015

Trân trọng kính mời Quý Đồng Hương và Thân Hữu Tây Ninh vùng Bắc California đến tham dự buổi Picnic Hè 2015 do Tây-Ninh đồng Hương Hội Bắc California tổ chức:

Thời gian: từ 10 giờ sáng đến 3 giờ chiều ngày chủ nhật 9 tháng 8 năm 2015.

Địa điểm: Lake Cunningham Park(Cypress Pavilion Picnic Site), 2305 South White Road San Jose CA 95148.

Chương trình bao gồm: họp mặt và chụp hình lưu niệm, trò chơi, xổ số, đố vui có thưởng, bữa ăn thân mật ngoài trời (có thức ăn mặn và chay), văn nghệ cây nhà lá vườn...., đồng hương nào muốn tham gia văn nghệ xin liên lạc ghi danh trước bài hát với anh Duy Văn để tiện việc sắp xếp chương trình (chủ đề nhạc vui và về mùa hè), **mọi tham dự hoàn toàn miễn phí.**

Rất mong quý đồng hương và gia đình nhín chút thời giờ đến tham dự Picnic hè 2015 để thắt chặt thêm tình thân hữu và giúp cho Tây Ninh Đồng Hương Hội Bắc California ngày càng phát triển và lớn mạnh.

Cũng để chuẩn bị cho Đặc San Tây Ninh Bắc Cali 2016 được phát hành sớm và đúng thời hạn , mong các Đồng Hương và Thân Hữu Tây Ninh viết bài và gửi về cho Hội trước ngày 30 tháng 9 năm 2015 (chủ đề: liên hệ đến Tây Ninh và mọi câu chuyện về cuộc sống vui buồn của quý đồng hương trước 1975 và sau này tại hải ngoại).

Trân Trọng,

San Jose ngày 25 tháng 6 năm 2015

Thay Mặt BCH TNĐHH Bắc California

Trần Minh Khiết, Hội Trưởng

Trần Minh Khiết



CHƯƠNG TRÌNH

- 1- 10:00 AM: Đón tiếp và giới thiệu Quan Khách, Đồng Hương và Thân Hữu đến tham dự Picnic Hè.
- 2- 11:00 AM: Chào cờ & Mặc niệm
- 3- 11:15 AM: Diễn văn khai mạc của Hội Trưởng
- 4- 11:20 AM: Phát biểu của Quan Khách & Đồng Hương
- 5- 11:45 AM: Ăn uống & Trò chơi & Xổ số & Văn Nghệ
- 6- 3:00PM: Lời cảm tạ của Ban Tổ Chức & Bế Mạc

Chương trình có thể thay đổi đôi chút cho phù hợp với khung cảnh Picnic.

Ghi Chú: Mọi yểm trợ tài chánh cho buổi Picnic và bài vở cho Đặc San Tây Ninh xin gửi về địa chỉ: Tây Ninh ĐHH Bắc California

45 Via De Guadalupe, San Jose CA 95116

Liên Lạc:

-Duy Văn (408) 759-9339, email: duyvan2011@gmail.com

-Trần Minh Khiết (408) 205-6379 , email: khietmtran@aol.com

-Nguyễn Hữu Tường (408) 499-7946 , email: tuongnguyen169@gmail.com

Tin Vùng Middle Tennessee Hoa Kỳ

Tạp San Thế Đạo có nhận được một thông báo của một số đồng đạo thuộc vùng Middle Tennessee, xin đăng tải như sau:

Kính gửi quý đồng hương vùng Middle Tennessee và các vùng lân cận.

Kính thưa quý Đồng hương,

Qua bao năm sinh sống nơi hải ngoại, đời sống tâm linh của mỗi người chúng ta luôn luôn được giữ mãi trong lòng.

Hiện nay vùng Middle Tennessee và vùng lân cận có nhiều đồng hương đã theo tôn giáo Cao Đài nhưng chỉ thể hiện đức tin tôn giáo mình theo phương cách tâm tâm niệm niệm trong lòng và có điều kiện thì thờ phượng tại tư gia mà thôi.

Nay đã có, một số đồng hương đạo Cao Đài, hàng tháng thường đến tư gia của đạo hữu Sinh Cẩm Minh để cúng vào những ngày Sóc Vọng (ngày rằm và mùng 1 đầu tháng âm lịch) với mục đích là thể hiện sự đoàn kết đồng môn, lòng sùng kính tôn thờ nền chánh giáo do Đức Chí Tôn sáng lập tại miền Nam Việt Nam vào năm 1926, đồng thời cùng nhau trau dồi việc tu tập đúng theo Tân Luật Pháp Chánh Truyền của nền Đại Đạo.

Vậy kính mong quý đồng hương xa gần hưởng ứng việc cúng kiếng để giữ vững Đức Tin vào tôn giáo của mình.

Trân trọng

Mọi sự liên lạc với số điện thoại:

- 1- Nguyễn Thành Sự, điện thoại: 615-556-3108
- 2- Huỳnh Văn Bột, điện thoại: 270-725-7373
- 3- Sinh Cẩm Minh, điện thoại: 615-999-7367
- 4- Ánh: điện thoại: 615-734-9720

Tin Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Theo nguồn tin từ Ban Thế Đạo Hải Ngoại thì từ đầu năm 2015 đến tháng 6-2015, Ban Thế Đạo Hải Ngoại đã mời được thêm 6 vị tân Hiền Tài Dự Phong gồm có 3 vị tại Nam California, 1 vị tại Houston Texas, 1 vị tại bang Georgia và 1 vị tại Đức Quốc. Tính đến ngày hôm nay tổng số Hiền Tài Dự Phong của Ban Thế Đạo Hải Ngoại là Một trăm ba mươi lăm vị (135) và Ban Thế Đạo Hải Ngoại luôn luôn kính mời những vị tài đức tại hải ngoại tham gia vào hoạt động trong Ban Thế Đạo Hải Ngoại.

Ngoài ra để phát triển Ban Thế Đạo Hải Ngoại, Ban Thế Đạo Hải Ngoại cũng đã cử nhiệm:

1*- HTDP Đào Duy Linh hiện ngụ tại thành phố Berlin Đức Quốc giữ nhiệm vụ Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Đức Quốc.

2*- HT. Văn Công Cộng hiện ngụ tại thành phố Morrow, GA giữ nhiệm vụ Trưởng Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang GA, Hoa Kỳ.

3*- HT. Phan Văn Ba hiện ngụ tại Chantilly, bang VA giữ nhiệm vụ Trưởng Ban Đại Diện/BTĐHN tại bang VA và vùng phụ cận.

*- HTDP Ngô Văn Thanh Tú hiện ngụ tại Fredericksburg bang GA giữ nhiệm vụ Phó Trưởng Ban Đại Diện / BTĐHN tại bang VA và vùng phụ cận.

Bản Tin Thế Đạo xin chúc mừng 6 vị tân HTDP, quý vị tân Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Đức Quốc, tại GA, tại VA và vùng phụ cận và chúc quý Hiền Huynh luôn luôn đầy đủ sức khỏe để phục vụ Đạo.

Bản Tin Thế Đạo

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ.

“NGŨ ĐỨC LƯƠNG CHÂM”

Hòa - Nhẫn - Khiêm - Cung - Ái

ĐỨC HỘ PHÁP



Vì tấm lòng từ bi mẫn ái của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế không nỡ nhìn chúng ta phải đọa đày trong vòng mạc kiếp, nổi chìm trong bể trầm luân, nên Ngài một dạ thương đời ba lần giáng thế đem Đại Đạo mà Phổ Độ chúng sanh, lấy đại đức mà hoàng khai cho thế giới. Ôi tấm lòng thù từ mẫn khổ của Ngài ân cần châu tất biết là chừng nào.

Thế cuộc dầu tan, nhưn tình dầu bạc, song cái hồn đạo đức cũng chưa thiệt đến nỗi tuyệt vọng. Cho nên từ khi Đại Đạo mở mang, không bao lâu mà Thiệu Nam Tín Nữ thập phương tôn sùng tín ngưỡng kể có hơn triệu người. Mối Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ đã nghiệm nhiên thành một nền tôn giáo to tát, như vậy chúng ta há chẳng mừng lắm sao?

Bần Đạo chẳng cần nói, chắc chư Đạo Hữu cũng tự biết rằng: mình là người đạo đức thì tức phải tìm tòi con đường đạo đức mà đi, noi theo công bình đạo đức mà làm. Điều đó đã hẳn, song thiết tưởng chư Đạo Hữu lại cũng cần nên biết rằng: đạo đức trọng ở tinh thần chớ không trọng ở hình thức, chẳng quý ở vật chất mà quý ở thực hành, nếu ta muốn nên người đạo đức chơn chánh thì trước hết ta phải thực hành những đức tính về đạo đức đã. Vì đức tính tốt mới mong đạo đức đặng hoàn toàn, nếu không thì chỉ như người bận áo cà sa mà nhận mình là bồ tát.

Như vậy chẳng qua mình tự lầm mình, chẳng những thẹn với lương tâm mà lại đắc tội với Thượng Đế, Thánh, Thần, Tiên, Phật nữa. Bấy lâu nay Bần Đạo hằng ngày gia tâm quan sát về các cái tình hình trong bốn đạo, thấy sự tín ngưỡng không phải là không nhiệt thành, lòng cầu đạo không phải là không sốt sắng. Song ít thấy tinh thần mà là phần vật chất, có bề hình thức mà chẳng thật thực hành, trật tự thì lộn xộn, lễ nghĩa cũng mơ hồ, các Tín Đồ Đạo Hữu đối

với nhau dường như bơ phờ lạt lẽo, không có một chút liên lạc cảm tình. Ngó về phương diện đức tính thiệt còn nhiều điều khuyết điểm, đến đối Đức Chí Tôn quảng đại từ bi mà cũng từng phen giáng cơ sắc lệnh quở trách. Ôi! Tâm hạnh là cửa, đạo đức là nhà, chúng ta muốn vô nhà mà không qua cửa thì phỏng có được chăng?

Bần Đạo cũng là một người đang tập noi theo con đường đạo đức cùng chư Đạo Hữu, đã từng ngó thấy cái hiện tình của Đạo ta, như thế thì Bần Đạo há để được mà không sinh “mật tấn hoằng hoá” sao?

Bởi vậy cho nên nay Bần Đạo trên thể lòng Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng Đế, dưới tỏ bày cùng chư đạo Huynh, đạo Tỷ đồng môn tự nghĩ ra năm điều cốt yếu về cái đức tính của người đạo, viết ra sau này đề nhần là:

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ.
“NGŨ ĐỨC LƯƠNG CHÂM”**

đặng cống hiến cùng chư đạo hữu.

Ý dầu đẹp, lời dầu quê song cứ hằng ngày trau dồi 5 điều đó cho đặng hoàn toàn thì con đường đạo đức cũng không xa gì vậy.

Xưa nay các nhà tôn giáo đạo đức cùng các nhà triết học lý khoa đều có làm ra sách vở để giảng minh cho các tôn chỉ học thuyết của mình kể hàng thiên kinh vạn quyển, song rút lại thì cũng chỉ do mấy điều đại cương nơi tâm đức mà ra cả. Như Đạo Nho thì lấy Tam Cang Ngũ Thường làm gốc, Phật Đạo thì lấy Tam Qui Ngũ Giới làm đầu, Đạo Tiên thì lấy Tam Huê Ngũ Khí làm trọng.

Nay nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ chúng ta cũng nên theo cái trình độ đạo đức tìm kiếm những điều có bổ ích cho nhơn tâm thế đạo đời nay, để làm phương châm cho hết thảy Tín Đồ Đạo Hữu thì Bần Đạo xin tuyên bố và thuyết minh 5 điều ra sau này:

CHỮ HÒA. CHỮ NHẪN, CHỮ KHIÊM, CHỮ CUNG; CHỮ ÁI.

5 điều này tức là 5 điều cương mục của Đạo ta.

Bởi vậy Bần Đạo kính dâng bửu danh là “TAM KỲ NGŨ ĐỨC LƯƠNG CHÂM”.

Ai, người tín ngưỡng tôn sùng đạo đức thì đều phải hiểu biết mà hằng ngày gia tâm trau dồi đức tính của mình đặng hoàn toàn nhiên hậu mới phải là người đạo đức.

Nay Bần Đạo xin giảng giải 5 điều lương châm ấy ra sau này:

1- HÒA

Hòa là thuận vui hòa, trong Kinh Lễ có nói rằng: Lễ dĩ hòa di quý. Nghĩa là Lễ nghi phải lấy chữ hòa làm quý, ý nói lễ nghi tuy phiền phức mặc lòng, song rút lại chỉ lấy chữ hòa làm gốc, vì ngoài mặt có hòa nhĩ thì trong tâm mới có thành kính, có tâm thành thì lễ nghi mới có long

trọng. Nếu như có lễ mà không hòa thì dầu lễ có to lớn đến đâu cũng là vô ích và Thánh, Thần cũng không hưởng chứng.

Thầy Mạnh Tử có nói rằng: Thiên thời bất như địa lợi, địa lợi bất như nhân hòa. Nghĩa là thời Trời không bằng lợi đất, lợi đất không bằng người hòa. Ý nói: Thiên dầu thuận, địa lợi dầu phúc, song chỉ là trông cậy ở bề ngoài mà thôi, không thể lâu dài đặng, sự bền vững còn cần ở phải nhân hòa. Nhân có hòa thì mới có tình liên lạc, một dạ một lòng, đồng tâm đồng lực có được thực hành mới trường cửu được.

Nói cho đúng thì dầu mưa thuận gió hòa, cũng không tốt bằng lòng người, nếu lòng người mà đặng hòa thuận cùng nhau trong một đoàn thể, như con cuốn chiếu trăm chơn dầu cường bạo nào, dùng cường lực mạnh mẽ cũng không áp chế đặng.

Nếu mỗi người đều mỗi dạ chia rẽ chẳng ai hòa thuận cùng nhau, anh em cùng nhau kích bác, nòi giống coi như khấu thù, nhân tâm đã bất hòa thì đạo tâm còn đâu mà sanh ra đặng bảo tồn loài người. Mà đến đạo đức không có thì còn trông cậy nổi gì? Thành cao hào sâu liệu đủ cậy chẳng? Mưa hòa gió thuận liệu đủ nhờ chẳng?

Nói tóm lại một chữ Hòa có thể bền hơn thành sắt, mạnh hơn súng đồng, mà địa lợi, thiên thời cũng chẳng bằng vậy.

Đời Tam Quốc có Ông Lưu Tiên Chúa duy lấy hai chữ nhân hòa mà thắng cả thiên thời, địa lợi làm cho Tào Tháo lấm trận kinh hồn, Tôn Quyền nhiều phen mất vía. Ôi! xem thế đủ biết một chữ Hòa mạnh mẽ là dường nào chẳng?

Trong Kinh Thi có câu rằng: Âm dương hòa vũ trạch giáng. Phu phụ hòa gia đạo thành. Nghĩa là khí âm, khí dương có hòa thì mưa nhuần rưới khắp. Vợ chồng có hòa thì Đạo nhà mới nên.

Trong Kinh Thư có câu rằng: Hiệp hòa vạn bang, nghĩa là phải hòa hiệp muôn nước.

Ấy đến Trời Đất âm dương cùng các bậc Thượng Cổ, Đế Vương còn phải lấy chữ Hòa làm gốc, mà còn truân chuyên đến thế, huống chi chúng ta ngày nay. Nói tóm lại, mọi việc ở đời phải lấy chữ hòa làm lương tâm thực hiện. Thế giới có hòa thì mới đặng thái bình thịnh vượng. Quốc gia có hòa thì mới đặng tiến bộ văn minh. Thân tộc có hòa thì mới đặng sum vầy vui vẻ. Cha con có Hòa thì mới trọn điều từ hiếu. Anh em có hòa thì mới biết đạo thương yêu. Vợ chồng có hòa thì mới nên cửa nhà đồ sộ. Bạn bè có hòa thì mới bền lòng tín nghĩa. Bậc Quan Trường có hòa thì mới biết sự vãng. Người phú túc có hòa thì mới đặng phần sung sướng. Đạo đức có hòa thì mới đặng hoàn toàn. Tôn giáo có hòa thì mới nên trường cửu.

Trên đây là nói phần công dụng kết quả của chữ hòa; còn về phần thực hành của chữ hòa thì ta cần phải nên hiểu biết hòa đây là hòa thuận, ăn ở một cách hòa thuận, công bằng. Đối với mình, đối với người, bao giờ cũng giữ thái độ thung dung hòa lạc, không có một chút gì tư tâm khi xử kỷ, tiếp vật; bao giờ cũng sẵn tấm lòng lượng thứ bao dung. Người mà giữ trọn đặng chữ hòa thì trong tâm hồn sẽ đặng thơ thới thanh thoi, mà tự nhiên chẳng còn chút cặn nhơ ô trược nữa. Tuy nhiên chữ hòa cũng có nhiều nghĩa ta chớ khá nên lầm.

Đức Khổng-Tử có nói rằng: Quân tử hòa nhi bất đồng, tiểu nhân đồng nhi bất hòa. Nghĩa là

người quân tử hòa thuận mà không đồng đẳng, còn tiểu nơn đồng đẳng mà không hòa thuận.

Chữ hòa với chữ đồng nghe thì tựa như giống nhau mà xét kỹ ra thì khác nhau xa thẳm. Hòa thì chỉ một mực công bằng hòa thuận nhau thôi, chớ không tư không đẳng. Còn đồng thì đồng là đẳng, nghĩa là tựu hội thành quần, thành đảng, có ý tư mà không công, chớ chẳng có giá trị gì. Đó là điều giả mạo của kẻ tiểu nơn thường làm nếu ta không cẩn thận hoặc có khi lầm vậy.

Chúng ta ngày nay nhờ ơn Đức Chí Tôn hoằng khai Đại Đạo mà Phổ Độ cho chúng sanh thì chữ hòa lại cần hơn hết.

Vì sao? Vì muốn nên người đạo đức thì cần phải có một đức tánh cho hoàn toàn, mà chữ hòa là đầu phần đức tánh của ta vậy. Ta phải hiểu biết rằng: Có hòa thì mới biết thương yêu nhau, trù mến nhau mới kết nên đoàn thể đặng. Một chữ hòa thiệt khiến cho ta cảm tình vô hạn.

Về phần đạo đức các tính đức khác tưởng cũng chẳng khó gì. Bởi vậy trước hết Bản Đạo xin hiến dâng chư Đạo Hữu một chữ hòa để làm một nấc thang bước lên con đường đạo đức.

Và xin chư Đạo Hữu đừng quên bốn chữ: Hòa Khí Trí Tường. Nghĩa là khí hòa rất tốt thì thiệt là may cho nền đạo đức lắm vậy.

2- NHẪN

Nhẫn là kiên nhẫn, nhẫn nại, nghĩa là nhịn nhục, lặng lẽ. Cái điều đáng giận mà mình không giận đặng ép tam bành lục tặc của mình cho đặng bình tĩnh luôn luôn, không bao giờ để cho cái ma chướng ở ngoài nó làm cho đời đổi đặng cái thiêng liêng của mình. Thế tức là nhẫn. Nhẫn là một đức tính rất hay cho loài người. Người mà một đời thực hành được chữ nhẫn cho tròn tưởng cũng là rất khó vậy. Nhứt là về phương diện đạo đức, thì chữ nhẫn lại cần hơn hết.

Đức Khổng Tử có nói rằng: Tiểu bất nhẫn tắc loạn đại mưu. Nghĩa là điều nhỏ mà không nhẫn được thì cái mưu lớn ắt phải hư thiệt vậy. Ở đời ta thường thấy những việc nhỏ bằng cái tóc, vì không nhẫn được mà rồi xảy ra những việc sóng gió tài trời, nhiều khi gây nên cái họa giết mình cũng là vì lẽ đó.

Ông Quách Tử Nghi nhà Đường hồi còn nhỏ đang đi học, một hôm coi sách Phật thấy câu rằng Hắc phong suy châu, phiêu nhập khổ hải. Nghĩa là luồng gió đen thổi chiếc thuyền trôi vào trong bể khổ. Ông không hiểu câu ấy ra sao bèn đến một vị hòa thượng cầu vấn.

Vị hòa thượng thấy hỏi vậy, thì dùng một cách thịnh nộ cùng Ông Tử Nghi rằng: Mi còn con nít biết gì mà hỏi những câu đó.

Ông Tử Nghi thấy hòa thượng trả lời bằng một cách rất khiếm nhã như vậy thì nổi giận hầm hầm tím mặt lại.

Lúc ấy vị hòa thượng bèn ung dung day lại cười mà cắt nghĩa cho ông Tử Nghi biết rằng: cái sự thịnh nộ của công tử từ nảy đến giờ tức là luồng gió đen thổi chiếc thuyền trôi vào bể khổ đó.

Ông Tử Nghi bây giờ mới tỉnh ngộ ra bèn chấp tay tạ ơn hòa thượng đã dùng cách gián tiếp mà

chỉ giáo cho mình.

Ôi! ở đời này biết bao nhiêu luồng gió đen thổi luẩn quẩn ở chung quanh mình chúng ta. Nếu chúng ta không hết sức lấy tấm lòng kiên nhẫn mà chống chọi thì cơ hồ cái thân chúng ta như một chiếc thuyền nhỏ kia sẽ có khi chìm đắm vào trong bể khổ mênh mông kia vậy.

Thầy Tử Trương đi chơi xa, trước khi đi có đến từ biệt Đức Khổng Tử và xin Ngài dạy cho một đức tốt để học trọn đời.

Đức Khổng Tử bèn dạy rằng: Hết thủy các đức tình người ta duy có chữ nhẫn là hơn cả.

Thầy Tử Trương hỏi: tại sao phải nhẫn ?

Đức Khổng Tử nói: làm vua mà nhẫn được thì nước không hại và mới nên việc lớn. Quan lại biết nhẫn phẩm vị mới cao thăng. Anh em biết nhẫn thì gia đình đặng phú quý. Vợ chồng biết nhẫn thì thân ái mới được trọn đời. Bầu bạn biết nhẫn thì danh nghĩa càng thêm cao. Tự mình biết nhẫn thì xa điều họa hoạn.

Thầy Tử Trương lại hỏi: nếu không nhẫn thì ra sao ?

Đức Khổng Tử nói: làm vua chẳng nhẫn thì mình phải mang họa, nhà nước phải tất nguy. Quan lại chẳng nhẫn thì tất bị tù tội. Anh em chẳng nhẫn thì tất phải chia lìa. Vợ chồng chẳng nhẫn thì tình nghĩa phải phai lạt. Bầu bạn chẳng nhẫn thì giao tình phải xa cách. Tự mình chẳng biết nhẫn thì họa hoạn theo liền.

Thầy Tử Trương ngậm ngùi than rằng: phải lắm! phải lắm! khó thay! khó thay!!! Không biết nhẫn sao phải là người, chẳng phải người thì mới không biết nhẫn.

Đã chật giấy cạn lời, chúng ta há nở mơ mơ màng màng như đui, như điếc mà không tỉnh ngộ hay sao?

Chúng ta thử nghĩ lại coi: sau khi một trận giông tố, tất có ngã cây đổ nhà, sau khi một chuyến ba đào tức có ghe chìm tàu đắm, nhiều khi qua những cơn thịnh nộ của ta rồi thường hay xảy ra nhiều điều thảm khốc âu sâu tai hại, đến khi biết ăn năn thì đã muộn quá rồi. Vậy mà ở đời, có nhiều người trải biết bao lần giông tố ba đào mà vẫn không kiên nhẫn được chút nào, thiệt là đáng buồn lắm vậy.

Ngày xưa ông Trương Công Nghệ chín đời đều ở với nhau một nhà, vợ chồng con cái có tới mấy trăm người mà trọn đời tuyệt nhiên không có điều xích mích, trong gia đình bao giờ cũng êm đềm vui vẻ như khí hòa mùa xuân.

Ngày kia vua nghe tin bèn giá ngự đến tại nhà ông hỏi rằng: Nhà Người dùng cách gì mà trong nhà đặng vui vẻ thuận hòa đến thế?

Ông Trương Công Nghệ bèn viết một chữ NHẪN thiệt lớn vào tấm giấy mà dâng lên cho Vua.

Vua xem rồi lấy làm kính phục liền ban cho ông một trái lê.

Vua cho Ông một trái lê thử coi ông xử sự ra sao.

Ông liền sai cắt trái lê bỏ vào trong một cái thùng lớn, đổ nước nấu sôi rồi kêu hết thầy người ở nhà đến trước mặt mà cho uống, mỗi người một muống để gọi là chung hưởng ơn Vua

Ôi! Ôi! Tấm lòng nhân nãi của ông đáng quý biết chừng nào! đến nỗi nhà ông nuôi trăm con chó, bữa cơm ăn nếu thiếu một con thì hết thầy cả bấy đều không ăn mà đợi. Ấy sự nhân nãi của ông kịp đến súc vật cũng nhân được như thế. Đời nay những kẻ không biết nhân mà nghe đến chuyện ông thì há chẳng hổ mình lắm sao.

Tuy nhiên ta cũng cần phải phân biệt sự nhân nãi với sự nhát gan nhu nhược, thấy việc thì sợ chỉ chăm chăm vào cú ra lòn, họ dè xuống đất đen cũng cam chịu; như vậy là nhục chứ chẳng phải là nhân.

Những người đó chỉ là nhục cho tôn giáo, đạo đức mà thôi.

Song cũng có khi kẻ bất đạo kia dùng cách vô lễ bạo hành đối đãi với ta khiến cho kẻ bàng quang phải tức giận mà ta cũng nhân nãi được chẳng phải là có sợ gì đâu, chẳng qua là ta không chấp chi những kẻ vô đạo. Thà rằng, ta nhịn họ đi thì cái lỗi họ “từ khắc chiêu chương” mà đức tin ta lại càng tăng quang lên vậy.

Ngày xưa, có hai anh em người kia là bậc sang giàu, tánh tình trung hậu lại hay phước làm doan. Vì vậy mà trong làng có một tên tàn bạo kia sanh lòng ghen ghét, thường thường tới nhà hai anh em mà kiếm điều gây lộn. Song anh em người kia chỉ lấy một chữ nhân mà đối đãi, tên tàn bạo lại càng tức thêm.

Một hôm nó đến tận nhà la chưởi um sùm, trước còn đứng ngoài ngõ, sau vô tận trong nhà mà chưởi bởi thậm tệ. Anh em người kia vẫn cứ điềm nhiên như không nghe chi hết và lại chẳng tỏ ra hờn giận chút nào. Đứa bất nhân vẫn chưa phải bèn đến phun nước miếng vào mặt người em, người em vẫn cứ ngồi im không dám cự cựa mà cũng không chạy, chỉ sẽ lấy tay vuốt mặt mà thôi.

Người anh thấy vậy bèn dạy nhỏ em rằng: em cứ việc tự nhiên để cho người ta phun hể ráo miệng thì thôi, tử như đồng lửa đốt giữa trời cháy hết rồi tự nhiên phải tắt. Nếu bây giờ em lau đi đang cơn người ta thịnh nộ thì người ta sẽ đánh em đau thêm nữa sao em dại vậy?

Từ đó người em đành chịu ngồi im để mặc cho tên kia tha hồ phun nhổ không dám giở tay lau mặt nữa. Sau khi tên kia phun hết nước miếng khô miệng rồi nghĩ lại biết ăn năn tự hối liền quì lại và xin tha tội. Song anh em người kia chẳng những không oán gì mà lại chào hỏi một cách ôn hòa hơn nữa.

Ấy cổ nhân còn nhân nãi đến thế, huống chi chúng ta ngày nay là người nhiệt tâm đạo đức thì há lại không nên lấy tích này làm một gương sáng hay sao?

Sách có câu rằng: Bách nhân đường trung hữu thái hòa. Nghĩa là nếu hằng ngày trăm điều nhân được cả thì trong nhà được hòa thuận vô cùng.

Ôi! ở vào cái thời đại tranh đua này, thực hành được chữ nhân tưởng không phải là dễ nhưng cũng chẳng phải là không thể được, miễn là có tâm thì dầu khó đến đâu cũngặng. Hễ ta nhân

được thì chẳng những thâm tâm đặng khoái lạc thảnh thơi mà muôn việc đều đặng thuận hòa êm thấm hoàn toàn cả.

Ông Hàn Tín trong lúc phong trần chịu lòn tròn nơi giữa chợ, ai cũng bảo là nhát gan, nào hay anh hùng ản nhẩn mà sau này lãnh ấn Tề Vương.

Ông Ngũ Viên đang cơn hoạn nạn cũng đành thối tiêu ăn xin, chúng khinh khi là hèn mạt, nào ai hay “chí sĩ tu tàng” mà phút bỗng quyền cao Ngô Tướng.

Ôi! quý hóa thay chữ nhẩn, vinh diệu thay chữ nhẩn, ta há chẳng nên trọn đời mình học hay sao.

Nay chúng ta nhờ ơn Đức Chí Tôn hồng khai đại đạo, buổi ban sơ khởi đầu này chẳng khởi có nhiều điều trở ngại khó khăn. Vậy ta cần nên thực hành cái công phu từ nhẩn nại trước, rồi sau này ta sẽ cùng nhau điu dắt lên nền Cao Đài Đạo Đức vậy .

Chữ nhẩn ví tựa thoi vàng,
Ai mà nhẩn được, ấy vàng Trời cho

3- KHIÊM

Khiêm tốn, khiêm nhượng, nghĩa là: thấp nhường nhỏ nhẹ.

Thánh nhơn bất tự mãn túc, như thánh nhơn còn chưa dám cho mình là đầy đủ, Nghiêu Thuấn kỳ do binh chư? Vua Nghiêu Vua Thuấn còn có chỗ thiếu sót chăng? Ấy các bậc Thánh Hiền còn phải khiêm tốn đến như thế, cái đức tính khiêm tốn là cái đức tính rất hay cho người ta vậy.

Người đời thường hay có tính tình kiêu ngạo tự đắc chẳng biết khiêm tốn là gì? Nhứt là hạng thượng lưu thời nay thì hay càng tự tôn tự đại, ngạo vật khinh nhơn, coi mình như Thần như Thánh, xưng bá xưng hùng, coi người bằng nửa con mắt, tuyệt nhiên không có một chút khiêm nhượng gì cả. Tự mình lấy làm nghinh ngang đắc chí, không biết bao nhiêu người đã châm trích, bình phẩm mà mình xí tiêu?

Cổ nhân có nói rằng: Khinh bạc chi thái thị, chi quân tử tắc tán ngô đức, thị chi tiểu nhân tắc sát ngô thân. Nghĩa là cái thói khinh bạc đối với người quân tử thì tổn đức tính của mình, mà đối với kẻ tiểu nhân thì hại thân mình. Người mà không có cái đức tính khiêm tốn thì cái hại ảnh hưởng lớn đến như thế. Chúng ta há nên coi thường sao!

Tuy nhiên người có đạo đức thì bao giờ cũng có sẵn một tấm lòng khiêm tốn kính nhường. Biết bổn phận không tranh giành kiêu hãnh cùng ai, ai hơn mình thua, ai cao mình thấp, ai tới mình lui, xử kỹ tiếp vật bao giờ cũng lấy một chữ khiêm làm chủ nghĩa, không hề xao lãng chút nào. Chẳng phải ta khiêm tốn tự giảm giá trị của ta đâu, cái đức khiêm tốn chính là cái đức cao thượng của ta đó, như trái khí cầu kia tuy mình bóp méo vào, nhưng rồi nó lại tự nhiên trở ra như cũ, chưa hề có hỏng chút nào, hễ ta càng khiêm tốn bao nhiêu thì cái giá trị của ta lại càng tăng lên bấy nhiêu. Mà cái giá trị đó mới thiệt là chơn chánh đó vậy.

Ông Quý Trác mấy lần nhường ngôi cho nước Ngô, đời sau còn xưng còn xưng là thịnh đức. Ông Tiên Chủ ba lượt nhường vị Từ Châu đến nay còn để tiếng anh hùng. Vua Võ xuống xe lạy người nói phải. Vua Thang đi bộ rước bậc đại hiền. Ôi! đến bậc hào kiệt thánh hiền thượng cổ còn khiêm cung hạ sĩ, bao giờ cũng tự coi mình thiếu kém hơn người, phương chi chúng ta ngày nay.

Chúng ta ngày nay đã có đức tính gì hơn mà dám kiêu căng khinh bạc?

Ta thường thấy nhiều người tài cao trí lớn, thấy rộng nghe nhiều, đáng lẽ có thể làm nên người đạo đức hoàn toàn. Vậy mà vì tánh háo thắng kiêu căng, không có đức ôn nhu khiêm tốn, thành ra uống phí cả đời người, đến đời ai cũng đem lòng khinh bỉ, thật là đáng tiếc lắm vậy.

Nói tóm lại thì cái công dụng của chữ khiêm tốn đối với các phương diện ở đời đều cần phải thật hành cả. Trong gia đình có nhiều người biết khiêm tốn, thì gia đình sẽ trở nên hòa thuận, trong xã hội có nhiều bậc khiêm tốn, thì xã hội được thái bình, đạo đức có khiêm tốn thì đạo đức được hoàn toàn. Tôn giáo có khiêm tốn thì tôn giáo mới được thịnh vượng. Chữ khiêm đối với các đức tính của loài người, thiết không thể một giây phút nào xao lãng được. Và đời này là một đời đại đồng giao thiệp, nếu không có cái đức tính khiêm tốn, thì còn giao thiệp được với ai, còn mong gì đến phổ thông đạo đức nữa.

Từ khi nền Đại Đạo hồng khai Đức Chí Tôn rộng lòng Phổ Độ, cái quy củ nền tôn giáo chúng ta được như ngày nay thiết không phải là không rộng lớn, cái công tu của chúng ta đối với nền đạo đức, thiết không phải là chẳng tôn nghiêm. Song, xét cho kỹ thì phần nhiều chỉ ở hình thức bề ngoài, chớ đến tinh thần đức tính bề trong thì thiết còn nhiều điều khiếm khuyết, mà nhất là thuộc về cái đức tính khiêm cung, thì lại càng không nỡ nói.

Có nhiều vị hình như đã vì sự tài lợi thế lực chớ chẳng phải có nhơn tâm về đạo đức. Ôi! đã một lòng hâm mộ đạo đức, thì tưởng chẳng còn màng gì đến cái danh giá hảo huyền, cái cao sang giả dối, miễn là mình thực hành đặng đạo đức cho hoàn toàn, thì mình chẳng cần gì khoe thị cùng ai, mà tự khắc cái cao sang danh giá thuộc về tinh thần sẽ từ trong cái đức khiêm tốn mà ra.

Ít lâu nay trong Đạo thường hay xảy ra điều lộn xộn, cơ hồ làm ngăn trở cho việc hành đạo của chúng ta có lẽ là vì ở nhiều chư vị Đạo Hữu không đủ cái đức tính khiêm tốn và cũng chưa được từng hưởng thụ công năng của chữ khiêm ấy.

Nay Tam Kỳ Đại Đạo đã đến kỳ Phổ Độ xiển minh, nếu ai được hữu tâm cầu đạo thì Đức Chí Tôn cũng sẵn lòng cho được hưởng thụ mà hối cải tội xưa. Đối với cái trình độ nhập môn cầu Đạo của chúng ta ngày nay, thì thiết tưởng trước hết cần phải tu tỉnh cái đức tính khiêm tốn làm đầu.

Bởi vậy cho nên Bản Đạo xin kính bạch chữ KHIÊM vào một trong năm điều NGŨ ĐỨC LUÔNG CHÂM, dám mong rằng chư Đạo Hữu hằng ngày gia tâm tu luyện thì sau này mới ngõ hầu nên người đạo đức hoàn toàn được.

4- CUNG

Cung kính nghĩa là: Đối với hết thảy các sự vật ở đời, cùng các hành vi cử chỉ của mình thường thường phải giữ một tấm lòng cung kính, thận trọng và phải lánh xa những điều lỗ mãng, khinh lờn; lúc nào cũng phải coi mình như ở giữa chốn triều đình, đứng trên sân tế lễ, đầu gối trong nhà kín cũng tưởng như mười tai, mười mắt trông vào.

Trong kinh thư có câu: Như lâm thâm uyên, như lý bạc băng nghĩa là: Coi mình như đến vực sâu, như nơi đá mỏng, đều là cực cả; cái cách cử động của cổ nhân cung kính đến như thế. Loài người sở dĩ linh thiêng hơn muôn vật, tưởng cũng một phần nữa, nhờ ở cái đức tính cung kính vậy.

Nếu người chỉ biết ăn thì ăn, thấy nói thì nói, no ấm thì vui cười hể ha, hể đói rách thì lo buồn băng băng. Sống tám chín chục tuổi, để năm mười đứa con, còn ngoài ra thì mờ mờ mịt mịt, chẳng biết cung kính lễ nghĩa là gì? Cử chỉ thì thô bỉ cộc cằn, hành vi thì dong dài lỗ mãng, trở như đá vững như đồng. Như vậy phỏng có khác gì một con bù nhìn cạnh đám dưa, một bộ máy vô tình giữa chợ. Thiết tưởng ấy là hạng người giá áo túi cơm, đời mà có nhiều hạng người đó thiệt là bất hạnh cho đời lắm vậy, chỉ nên là một giống sâu mọt dấn lẩn mà thôi. Ôi! một cái đức tính làm người mà không để ý đến thì còn trông mong gì dỗi mài đạo đức nữa. Tuy nhiên ai đã thực hành được cái đức tính HÒA, NHẪN, KHIÊM thì tức là lãnh hội đặng thâm ý chữ CUNG, có lẽ thực hành cũng không khó gì. Khó! nhưng mà nên chăng bởi tại lòng ta.

Đức Khổng Tử bàn những đức tính hay của người quân tử có năm điều là: ôn, lương, cung, khiêm, nhượng mà chữ cung cũng đứng ở trong; xem thế cũng đủ biết Đấng Thánh Nhân dạy đời cũng phải lấy chữ cung làm một bổn phận lớn ở trong đức tính người ta vậy.

Vua tôi có cung kính thì thiên hạ mới thái bình. Cho nên vua Nghiêu đối với bá quan thường dùng một chữ khiêm làm lời răn dạy mà còn tiếng thánh quân. Cha con có cung kính thì gia đình mới thịnh vượng. Cho nên vua Thuấn thờ cha mẹ một niềm thủ kính đến trọn đời, muôn thuở còn lưu danh đại hiếu.

Anh cùng em cung kính mới có tình cảm thương yêu. Ngày xưa ông Lý Tích làm quan to, ông đã già mà vẫn cung kính bà chị một cách khác thường. Một hôm bà chị đau, ông thân hành đi nấu cháo cho bà chị ăn, rủi bị ngọn lửa tạt cháy rụi cả râu. Bà chị thấy vậy nói rằng: nhà thiếu gì tôi tớ mà em lại chịu cực khổ làm chi vậy?

Ông thưa rằng: nay chị đã già mà em cũng đã già rồi, dẫu em muốn nấu cháo cho chị ăn mãi phỏng để mà được hay sao?

Vợ chồng cùng nhau cung kính thì mới nên ân ái thuận hòa. Xưa vợ chồng ông Khước Khuyết tương kính như tân, nghĩa là vợ chồng kính nhường nhau như quý khách, thường ngày ông đi cày, bà vợ ở nhà đem cơm, tất nhiên hai tay quì dâng ngang mày cho chồng, rồi chấp tay hầu đến ăn rồi mới thôi. Tuyệt không có chút gì khinh mạn. Một hôm có một vị quan đại phu đi ngang qua ngó thấy cách cung kính vợ chồng ông như vậy bèn về tâu lại với vua Tấn. Vua bèn phong cho ông chức Hạ Đại Phu. Vợ ngoan làm quan cho chồng là thế.

Bầu bạn đối với nhau cung kính thì tình nghĩa mới lâu dài. Vì Tiên Chúa, Đức Quan Thánh ông Trương Phi ba người kết nghĩa tại vườn đào cùng nhau sống thác, mà tấm lòng cung kính vẫn không sai, người nay còn mến đức. Ôi! Chúng ta nhắc nhở lại những tích nói trên này, lòng ta bồi hồi cảm động biết bao nhiêu.

Mới hay rằng: cái đức tính khiêm cung đối với nhau trong ngũ luân rất nên có ảnh hưởng mật thiết lắm vậy. Chúng ta nay nhờ ơn Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế để lòng thương, tới đem nền Đại Đạo mà Phổ Độ cho chúng sanh, lúc này chính là lúc chúng ta nên vui lòng cầu đạo. Song có con đường cầu đạo lại chính là ở cái tính khiêm cung. Khiêm cung là thế nào? Trong những bài Bản Đạo nói đây chắc chư Đạo Hữu cũng đã lãnh hội một đôi điều ngạnh khái. Song Bản Đạo thường thấy phần nhiều chư Đạo Hữu hoặc là chưa rõ đạo đức thế nào chẳng? Hay là không để ý đến lễ nghĩa chẳng? Coi bộ hình cái đức tính khiêm cung rất là thiếu kém, đối với các anh em trong Đạo Hữu thì thường lấy cái dung mạo bề ngoài mà giao thiệp, lộ hình kẻ khinh người trọng, ở trong hay lấy những lời kiêu ngạo mà phỉ báng đồng bào trong đạo. Ôi! đã là người chung ở trong nền Đại Đạo, tôn giáo đạo đức thì lễ nào lại còn phân đẳng hạng quý tiện mà khinh bỉ nhau nữa sao? Chư Đạo Hữu hãy dùng cái nhãn quan đạo đức mà xét lại coi, thiệt khiến cho lương tâm mình thêm hổ thẹn vậy.

Thậm chí Bản Đạo thường thấy nhiều người đến nơi các Thánh Thất là nơi rất tôn nghiêm long trọng của mình đã tín ngưỡng tôn sùng mà cũng cứ nghiêm nhiên không hề thủ lễ, coi dường như đến chơi các nhà tửu quán trà lầu, đi đứng cộc cằn, nói cười ngổn ngển, tuyệt không có một chút gì là cung kính cả. Nghĩ cũng khả ố thay những hạng người đó...tụng kinh cầu đạo!!! tưởng không cần trả lời vậy .

Bởi các lễ đó, nên Bản Đạo cần phải nhắc đi nhắc lại cùng chư Đạo Hữu, cái công trình chữ cung ở trong cuốn Tam Kỳ Ngũ Đức Lương Châm này. Mong rằng chư Đạo Hữu sẽ vui lòng để ý đến cho, Bản Đạo thiệt lấy làm tham vọng.

5- ÁI

Nhân ái, bác ái, nghĩa là: thương yêu, rộng yêu. Chữ yêu đây thuộc về tinh thần yêu đạo đức, cái yêu rất thâm trầm chớ chẳng phải cái yêu về thất tình lục dục. Người ta ai đã đủ cái đức tính HÒA, NHÂN, KHIÊM, CUNG rồi mới đặt cái bác ái. Nhà đạo đức mà đã tâm đắc và thực hành được chữ bác ái thì đã có cơ siêu phàm thoát tục.

Đức Khổng Tử có nói rằng: Quân tử học đạo thì mới biết yêu người, kẻ tiểu nhân có học đạo thì mới dễ sai khiến.

Lại có câu rằng: Duy thánh hơn năng hiểu hơn, năng ố hơn. Nghĩa là duy có đức thánh hơn mới biết yêu người, ghét người. Xem thế đủ biết dầu cho đến bậc thánh hơn cũng phải quý chữ ái.

Bàn về đạo đức thì có lẽ suy tôn chữ ái làm đầu, vì có yêu đời mới biết đời, cũng vì cái chủ nghĩa yêu thương đời mà phát minh ra vấn đề đạo đức vậy.

Xem như đạo Nho thì lấy hai chữ nhơn ái làm trọng. Dương Châu thì lấy hai chữ khiêm ái làm đầu.

Đạo Phật thì lấy từ bi bác ái làm chủ nghĩa. Đức Thích Ca có nói rằng: Nếu chúng sanh chưa đặng thành phật hết thì ta cũng nguyện chưa thành phật vậy.

Đạo Thiên Chúa cũng lấy câu: Xã kỷ ái nhơn làm mục đích. Đức Jésus có nói rằng: nếu đời còn một người tội lỗi thì ta quyết mãi đứng trên cây thập tự.

Xem thế thì các bậc giáo chủ xưa nay đã phát minh ra đạo đức để cứu chữa cho đời, chẳng qua cũng là bởi tấm lòng yêu thương đời mà ra vậy.

Người ta sở dĩ ăn ở cùng nhau đặng hòa thuận êm đềm, giao thiệp cùng nhau được thân quen vui vẻ, sanh hoạt bằng một cách lý thú trên đời, đều là nhờ ở cái đức tính nhơn ái cả, vì có biết đem cái tấm lòng nhơn ái mà đối đãi với nhau thì mới có cái cảm tình, mới bền chặt mối dây liên lạc, mà gây nên cái tình đoàn thể đặng.

Cổ nhơn có câu rằng: Tứ hải như nhứt gia, nghĩa là bốn biển như một nhà. Ý nói người ta sanh ra ở đời đều có một hình thể, đều có một trí giác, thì cũng là một loài người, vô luận là giống nào, nước nào cũng đều nên xem nhau bằng một cách thân thiết, đối đãi nhau bằng một cách thân yêu mà không nên phân biệt. Có được như vậy thì mới thiệt là bác ái, thực hành cái tư tưởng bác ái là cùng nhau một dạ thương yêu, thì thế giới nào chẳng hòa bình, nước nhà nào mà không thịnh trị, vì đã biết cư xử với nhau bằng một cách thương yêu thì sự xâu xé cạnh tranh còn tự đâu mà sanh ra được nữa.

Nếu người mà chỉ biết ích kỷ, nghĩa là chỉ biết có một mình mà thôi, còn ngoài ra không kể đến ai, đối với đồng loại chẳng có cảm tình liên lạc gì, đồng bào coi nhau như gươm giáo, nòi giống coi nhau như khẩu thù, hình như mình không có cái quan hệ gì đến đời cả. Người mà như vậy thì thiệt là người đã vô tình thì còn biết gì là bác ái.

Ôi! đến loài người mà không có lòng nhơn ái thì đối với giống cỏ cây cầm thú phỏng có hơn chi, nước nhà nào mà không mất, không tan, tôn giáo nào mà chẳng suy vong, đạo đức nào mà không tồi bại. Ấy những hạng người đó ở đời này phỏng có hiếm chi, chẳng nước nào, chẳng giống nào mà chẳng có. Song đối chiếu với nước nhà ta thì không phải là số ít, những hạng người đó thiệt là có hại cho đời, tưởng chẳng khác chi người có bệnh tê bại, bệnh liệt thần kinh vậy. Cái bệnh liệt thần kinh đó lấy phương thuốc gì mà chữa bây giờ? Có lẽ ngoài cái phương đạo đức ra thì chẳng còn thuốc gì hơn, mà cần nhứt là lấy vị thuốc nhơn ái làm đầu thang vậy.

Tuy nhiên cái đức tính nhơn ái đành là phải thực hành. Song cái công phu nhơn ái cũng cần nên luyện. Tự cận cầu viễn, do viễn cập thân.

Nghĩa là: nói gần tới xa, lần lần xa tới sâu, nếu ta muốn rèn đức cái đức tính bác ái đành phải thực hành, thì trước hết ta phải yêu ta, ta tự yêu chẳng phải là ta muốn cái lòng vật dục của ta đâu? Nghĩa là ta yêu cái chơn lý ở đời, yêu cái đức hạnh của người tức là yêu cái chơn chánh đạo đức, như vậy thì ta mới biết yêu ta

Ta có biết yêu ta rồi thì mới biết yêu nhà, yêu nước. Trong yêu cha mẹ, yêu anh, yêu em; ngoài

thì thương yêu nòi giống khắp trong hoàn cầu, ta phải làm sao thực hành cho đặng câu: TỬ HẢI CHI NỘI GIAI HUYNH ĐỆ. Nghĩa là người trong bốn biển đều là anh em, thiết mới tròn cái đức tính như ái vậy.

Đời nay thường thấy nhiều người cứ hy vọng cái chủ nghĩa thế giới hòa bình cùng thực hành cái vấn đề tự do bình đẳng, mà chẳng thèm ngó ngàng tới cái lương năng bác ái thì thiệt là lầm to. Cách ngôn Thái Tây có câu rằng: Có đồng đẳng mới bình đẳng được, đồng đẳng tức là suy nguyên biểu dương hai chữ bác ái đó.

Trên kia đã nói loài người đã biết thương yêu nhau thì mới biết có tình đoàn thể mà kết nên mối dây liên lạc được. Nếu ai chẳng biết thương yêu ai, mỗi người một dạ, một lòng xé lẫn nhau, tranh giành lẫn nhau thì thế giới trông gì hòa bình, như loại còn mong gì tự do bình đẳng, phỏng có khác gì leo cây mà tìm cá, xuống biển để bắt chim thì bao giờ cho được.

Than ôi! Cuộc thế suy đồi, lòng người quỷ quái, gặm xương nòi giống, xé thịt lẫn nhau, hằng ngày xảy ra những tấn tuồng thảm thương bi kịch, ngó đã mỗi mắt, nghe đã nhảm tai, khiến cho giọt lụy thương tâm của khách ưu thời mẫn thế không thể nào ngừng lại được.

May sao, Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế còn thương tới chúng sanh, đem Đại Đạo mà hoàng khai Phổ Độ, cái thời kỳ này tức là cái thời kỳ của chúng ta sẽ đặng thoát ly cái vòng khổ hải rồi đây. Cho nên Đức Chí Tôn lấy lòng từ bi mà ra sắc lệnh ban bố cho chúng ta, buộc chúng ta phải kính yêu đồng loại, thương xót lẫn nhau, cứ noi đạo đức mà làm, thì ngộ hầu mới thoát qua đặng đời mạt kiếp.

Ấy tấm lòng háo sanh của Chí Tôn ân cần đến như thế, chúng ta há phải là loài sâu cỏ mà không cảm động chút tình hay sao?

Vậy thì cái lương tâm bác ái này chính là một bài học vỡ lòng, một phương thuốc bổ thần cho ta đó. Đạo hữu chúng ta phải tính sao đây? Bốn phận chúng ta phải yêu nhà, yêu nước, yêu giống, yêu nòi, yêu luân lý cang thường, yêu tinh thần đạo đức, anh em bốn biển như một nhà, như thế mới phải là người có đức tính như ái và hoàn toàn đạo đức vậy.

Bần Đạo vẫn hết lòng thương yêu đồng loại và muốn cho ai ai cũng có lòng thương yêu như mình; bởi vậy cho nên phóng tâm viết ra cuốn sách nhỏ này để cống hiến cùng chư Đạo Hữu. Mong rằng chư Đạo Hữu để ý đến cho, ấy tức là Bần Đạo đặng cái âm ba của chư Đạo Hữu chiếu cố thương yêu đến vậy.

Yêu nhau xin nhớ mấy lời
Bức Cương Ngũ Đức muôn đời soi chung./.

HẾT.

BẢY BÀI HỌC

Đức Đạt Lai Lạt Ma Học làm người là việc học suốt đời chẳng thể nào tốt nghiệp được!



1. Thứ nhất, “học nhận lỗi”.

Con người thường không chịu nhận lỗi lầm về mình tất cả mọi lỗi lầm đều đổ cho người khác, cho rằng bản thân mình mới đúng. Thật ra không biết nhận lỗi chính là một lỗi lầm lớn.

2. Thứ hai, “học nhu hòa”.

Răng người ta rất cứng, lưỡi người ta rất mềm, đi hết cuộc đời răng người ta lại rụng hết, nhưng lưỡi thì vẫn còn nguyên. Cho nên cần phải học mềm mỏng, nhu hòa thì đời con người ta mới có thể tồn tại lâu dài được.

3. Thứ ba, học nhẫn nhục”.

Thế gian này nếu nhẫn được một chút thì sóng yên bể lặng, lùi một bước biển rộng trời cao. Nhẫn, vạn sự được tiêu trừ. Nhẫn chính là biết xử sự, biết hóa giải, dùng trí tuệ và năng lực làm cho chuyện lớn hóa thành nhỏ, chuyện nhỏ hóa thành không.

4. Thứ tư, “học thấu hiểu”.

Thiếu thấu hiểu nhau sẽ nảy sinh những thị phi, tranh chấp hiểu lầm. thấu hiểu thông cảm lẫn nhau, để giúp đỡ lẫn nhau. Không thông cảm lẫn nhau làm sao có thể hòa bình được?

5. Thứ năm, “học buông bỏ”.

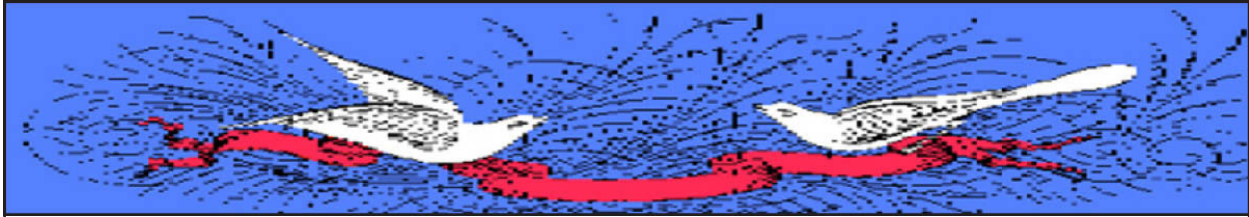
Cuộc đời như một chiếc vali, lúc cần thì xách lên, không cần dùng nữa thì đặt nó xuống, lúc cần đặt xuống thì lại không đặt xuống, giống như kéo một túi hành lý nặng nề không tự tại chút nào cả. Năm tháng cuộc đời có hạn, biết buông bỏ thì mới tự tại được!

6. Thứ sáu, “học cảm động”.

Cảm động là tâm thương yêu, tâm Bồ tát, tâm Bồ đề; trong cuộc đời mấy mươi năm của tôi, có rất nhiều câu chuyện, nhiều lời nói làm tôi cảm động, cho nên tôi cũng rất nỗ lực tìm cách làm cho người khác cảm động.

7. Thứ bảy, “học sinh tồn”.

Để sinh tồn, chúng ta phải duy trì bảo vệ thân thể khỏe mạnh; thân thể khỏe mạnh không những có lợi cho bản thân, mà còn làm cho gia đình, bạn bè yên tâm, cho nên đó cũng là hành vi hiếu đễ với người thân.



CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của Hiền Huynh Hiền Tài Nguyễn Đăng Khích Trưởng Nhiệm Thanh Sát Ban Thế Đạo Hải Ngoại và phu nhân là Hiền Tỷ Huỳnh Thị Huệ ngụ tại San Jose, California báo tin Lễ Vu Quy của con là:

HTDP Nguyễn Ngọc Điệp
Út nữ

Sánh duyên cùng:

Nguyễn Hải Sơn Danny
Thứ Nam

Con của Ông Nguyễn Dzong Peter và Bà Đào Thúy Hằng ngụ tại San Jose, CA
Hôn lễ sẽ được cử hành vào lúc 10 giờ sáng ngày Thứ Bảy 15 tháng 8 năm 2015
tại tư gia tại San Jose, California.

Chúng tôi xin chung vui cùng Hai Họ và chúc Cô Dâu, Chú Rể:

TRĂM NĂM HẠNH PHÚC

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo
Ban Thế Đạo Bắc CA - Ban Thế Đạo Nam CA
Ban Thế Đạo Texas & Ban Thế Đạo Úc Châu
Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Canada
Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Pháp
Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Đức
Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại WA & OR
Ban Đại Diện /BTĐHN tại LA, tại GA và tại VA và vùng phụ cận

CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi xin chân thành cảm tạ và tri ân:

- *- Thượng Tọa Thích Nguyên Tâm, Thượng Tọa Thích Minh Huệ, Trung Tâm Phật Giáo Khuôn Việt, Chùa Pháp Quang - Grand Prairie, Texas
- *- Đồng Đạo Thánh Thất Dallas - Fort Worth, Texas
- *- Đồng Đạo Thánh Thất Cao Đài Houston, Texas
- *- Đồng Đạo Các Thánh Thất Hải Ngoại
- *- Khâm Châu Đạo California
- *- Ban Thế Đạo Hải Ngoại và Tập San Thế Đạo
- *- Ban Thế Đạo Bắc California - Ban Thế Đạo Nam California
- *- Ban Thế Đạo Texas -- Ban Thế Đạo Úc Châu
- *- Ban Đại diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Canada, *- Ban Đại diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Pháp, *- Ban Đại diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Đức
- *- Ban Đại diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang Washington và bang Oregon, tại bang Louisiana, tại bang Georgia, tại bang Virginia và vùng phụ cận
- *- Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại
- *- Thánh Thất và Điện Thờ Phật Mẫu - Mountain View - Dallas, Texas
- *- Thánh Thất và Điện Thờ Phật Mẫu Houston - Houston Texas
- *- Thánh Thất Georgia - Atlanta, Georgia
- *- Thánh Thất và Điện Thờ Phật Mẫu Westminster - Westminster, California
- *- Thánh Thất Bắc California - San Jose, California
- *- Ban Bảo Vệ Tự Do Tín Ngưỡng Đạo Cao Đài và Trang Mạng hoithanhphucquyen.org
- *- Nhóm Cựu Thiếu Sinh Quân Cao Đài Dallas, Texas
- *- Nhóm Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Khoá 29 Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam
- *- DFW Communications - Fort Worth, Texas
- *- The Staff of Sparkman Funeral Home - Richardson, Texas
- *- The Staff of Renal Center of Lewisville – Lewisville, Texas

Cùng thân bằng quyến thuộc và bạn hữu xa gần đã điện thoại, điện thư an ủi, phân ưu, thăm viếng, cầu nguyện và tiễn đưa Mẹ, Cô, Bà Nội, Bà Ngoại của chúng tôi là:

QUẢ PHỤ ĐẶNG QUANG DƯƠNG

Nhũ Danh: **NGUYỄN THỊ HIỆP**

Pháp Danh: **MINH HÒA**

Sinh năm: 1926 tại Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt-Nam

Đã từ trần lúc 1 giờ 20 phút, sáng ngày 31 tháng 05 năm 2015 (nhằm ngày 14 tháng 4 năm Ất Mùi), tại Tư Thất: Coppell, Texas

Hưởng Thượng Thọ: 89 tuổi

Đến nơi an nghỉ cuối cùng

Trong lúc tang gia bối rối chắc chắn có nhiều điều sơ xuất, kính mong quý vị niệm tình tha thứ.

.....

TANG GIA ĐỒNG BAI TẠ

Thứ Nam: Đặng Quang Hiền, vợ Trần Kim Tuyết và các con - Coppell, Texas

Trưởng Nữ: Đặng Thị Ngọc Phượng, chồng Trần Đức Tửu và con - Coppell, Texas

Thứ Nam: Đặng Quang Bạch, vợ Lê Thị Thu Hương và các con - Lewisville, Texas

Thứ Nam: Đặng Quang Vũ, vợ Trương Thị Mẫn và các con - Carrollton, Texas

Thứ Nữ: Đặng Thị Thuý Huỳnh và chồng Errol Einam – Malanda, Queensland, Australia

Thứ Nữ: Đặng Thị Minh Sơn - Los Angeles, California

Thứ Nữ: Đặng Thị Mỹ Tiên - San Francisco, California

Cháu: Gia đình Nguyễn Văn Đây – Carrollton, Texas

Cháu: Gia đình Nguyễn Văn Biểu - Carrollton, Texas